

**TỔNG HỢP Ý KIẾN THAM GIA CỦA CÁC ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG VỀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH  
QUY ĐỊNH MỨC CHI HỖ TRỢ CHO NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN CÔNG TRỰC TIẾP GIÚP ĐỠ NGƯỜI BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ  
HÀNH CHÍNH GIÁO DỤC TẠI XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
<b>I</b>	<b>ĐỀ XUẤT BAN HÀNH CÁC KHOẢN CHI ĐẶC THÙ CHƯA ĐƯỢC QUY ĐỊNH</b>	<b>Ý kiến tham gia của các đơn vị theo đề nghị của Sở Tài chính tại văn bản số 925/STC-QLNS ngày 22/03/2023</b>	
1	Công an tỉnh (Văn bản số 1119/PH10-TC ngày 28/03/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Trên thực tế đến thời điểm báo cáo chưa có phát sinh các khoản chi đặc thù chưa được quy định tại văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính	
2	Sở Tư pháp (Văn bản số 449/STP-TTr ngày 23/03/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Sở Tư pháp không đề xuất các khoản chi đặc thù ngoài Thông tư số 82/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính	
3	UBND huyện Đăk Hà (Văn bản số 708/UBND-TCKH ngày 27/03/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Huyện Đăk Hà không có phát sinh các khoản chi đặc thù nhưng chưa được quy định ngoài Thông tư số 82/2022/TT-BTC	
4	UBND huyện Ia H'Drai (Văn bản số 421/UBND-TH ngày 28/03/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai không phát sinh các khoản chi đặc thù và không đề xuất các khoản chi đặc thù nhưng chưa được quy định tại Thông tư số 82/2022/TT-BTC ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	
5	UBND huyện Ngọc Hồi (Văn bản số 850/UBND-TCKH ngày 28/03/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Qua rà soát, đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện Ngọc Hồi không có trường hợp nào phát sinh các khoản chi đặc thù ngoài Thông tư số 82/2022/TTBTC nêu trên	
6	UBND thành phố Kon Tum (Văn bản số 1095/UBND-TH)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Ủy ban nhân dân thành phố không có các khoản chi đặc	

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
	ngày 27/03/2023)	thù ngoài Thông tư số 82/2022/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn	
7	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện: Đăk Tô, Kon Rẫy, Kon Plông, Tu Mơ Rông, Sa Thầy, Đăk Glei.	Sau ngày 25 tháng 03 năm 2023, các đơn vị, địa phương không có ý kiến xem như thống nhất thực hiện theo các nội dung chi và mức chi qui định tại Thông tư số 82/2022/TT-BTC	
<b>II</b>	<b>GÓP Ý ĐỐI VỚI HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT</b>	<b>Ý kiến tham gia của các đơn vị theo đề nghị của Sở Tài chính tại văn bản số 1587/STC-QLNS ngày 11/05/2023</b>	
1	Ban Dân tộc (Văn bản số 488/BDT-HCTH ngày 15/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thống nhất	
2	Đài Phát thanh và Truyền hình (Văn bản số 193/PTTH-KHTV ngày 15/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thống nhất	
3	Sở Công thương (Văn bản số 848/SCT-HCTH ngày 16/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thống nhất	
4	Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn bản số 878/SGDDĐT-KHTC ngày 12/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thống nhất	
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư (Văn bản số 1299/SKHĐT-VX ngày 15/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thống nhất	
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn bản số 1434/SNN-KH ngày 16/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thống nhất	

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
7	Sở Tài nguyên và Môi trường (Văn bản số 1233/STNMT-KHTC ngày 12/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thông nhất	
8	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Văn bản số 792/SVHTTDL-HCTH ngày 17/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thông nhất	
9	Sở Xây dựng (Văn bản số 697/SXD-HCTH ngày 16/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thông nhất	
10	Sở Nội vụ (Văn bản số 1234/SNV-HCTH ngày 18/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thông nhất	
11	Sở Y tế (Văn bản số 1407/SYT-HCTH ngày 15/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thông nhất	
12	UBND huyện Đắk Hà (Văn bản số 1284/UBND-TH ngày 19/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thông nhất	
13	UBND huyện Ngọc Hồi (Văn bản số 1367/UBND-TCKH ngày 12/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thông nhất	
14	Ban quản lý Khu kinh tế (Văn bản số 466/BQLKKT-KHTC ngày 17/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thông nhất	
15	Hội Nông dân (Văn bản số 1352-CV/HNDT ngày 18/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thông nhất	
16	Thanh tra tỉnh (Văn bản số 350/TTr-VP ngày 17/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thông nhất	

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
17	Sở Khoa học và Công nghệ (Văn bản số 417/SKHCN-HCTH ngày 20/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Sở Khoa học và Công nghệ nhận thấy nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị quyết không thuộc lĩnh vực quản lý, nên không có ý kiến tham gia	
18	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh (Văn bản số 984/SLĐTBXH-TEBĐGPCTNXH ngày 19/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thống nhất	
19	Tỉnh đoàn (Văn bản số 483-CV/TĐTN-VP ngày 19/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thống nhất	
20	UBND thành phố Kon Tum (Văn bản số 1890/UBND-TH ngày 19/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thống nhất	
21	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kon Tum (Văn bản số 2284/MTTQ-BTT ngày 19/5/2023)	<b>Ý kiến tham gia:</b> <b>1.</b> Đề nghị bổ sung thêm một căn cứ “ <i>Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP</i> ”. <b>2.</b> Tại “ <i>Điều 2. Mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn là 360.000 đồng/tháng/người</i> ”; đề nghị nâng mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn là 500.000 đồng/tháng/người	<b>1.</b> Sở Tài chính đã tiếp thu, hoàn chỉnh căn cứ của dự thảo Nghị quyết. <b>2.</b> - Tại khoản 7 Điều 4 Thông tư số 82/2022/TT-BTC quy định: “7. Chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP: <b>Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết</b>

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
			<p><b>định mức hỗ trợ cụ thể</b> theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 50 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP, <b>đảm bảo không thấp hơn mức tối thiểu là 360.000 đồng/tháng/người</b> theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP”.</p> <p>- Tại Khoản 8, Điều 7 Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn điều hành ngân sách nhà nước năm 2023, quy định “<b>Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; quản lý các khoản chi đầu tư, xây dựng cơ bản mua sắm, sửa chữa chặt chẽ, đúng quy định; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa có chủ trương ban hành; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn bảo đảm</b>”.</p> <p>Căn cứ các quy định nêu trên và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Sở Tài chính đã dự thảo mức chi <b>bằng mức chi tối thiểu</b> được quy định tại Nghị định số 120/2021/NĐ-CP của Chính phủ <b>360.000 đồng/tháng/người</b> và gửi lấy ý kiến của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh (Văn bản số 1587/STC-QLNS ngày 11/05/2023). Kinh phí thực hiện nhiệm vụ này phát sinh trên địa bàn các huyện, thành phố và do ngân sách huyện tự đảm bảo theo phân cấp; qua lấy ý</p>

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
			<p>kiến tham gia, góp ý, hầu hết các huyện, thành phố thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết (<i>Trong đó, có mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn là 360.000 đồng/tháng/người</i>).</p> <p>Trên cơ sở ý kiến của các đơn vị, địa phương; Sở Tài chính đã hoàn chỉnh nội dung dự thảo về mức chi tại Điều 2 Nghị quyết theo quy định tại Thông tư số 82/2022/TT-BTC, phù hợp với điều kiện thực tế cũng như khả năng cân đối của ngân sách địa phương.</p>
22	Sở Tư pháp ( <i>Văn bản số 795/STP-XDKTr&amp;PBPL ngày 15/5/2023</i> )	<p><b>Ý kiến tham gia:</b></p> <p><b>1.</b> Qua kiểm tra, theo dõi, Sở Tư pháp nhận thấy, dự thảo Nghị quyết: “<i>Quy định mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum</i>” chưa được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 111 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Vì vậy, đề nghị Sở Tài chính thực hiện việc gửi lấy ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan; tổ chức đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh sau khi Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định việc xây dựng Nghị quyết và Sở Tài chính là cơ quan được Ủy ban nhân dân giao tham mưu xây dựng.</p>	<p><b>1.</b> Ngày 17 tháng 5 năm 2023, Thường trực HĐND tỉnh đã có Thông báo số 15/TB-TTHĐND, trong đó thống nhất hồ sơ đăng ký, đề nghị xây dựng Nghị quyết trình tại Kỳ họp thứ 5, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII như đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 19/TTr-UBND ngày 10/4/2023 về đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum.</p> <p>Theo đó, ngày 19 tháng 5 năm 2023 Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 1443/UBND-KTTH giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình kỳ họp thứ 5 Hội đồng</p>

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
		<p>2. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ nội dung được Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính giao Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tại điểm a, khoản 2 Điều 50 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP; khoản 7 Điều 4 Thông tư số 82/2022/TT-BTC để chỉnh lý lại tên gọi (<i>trích yếu</i>) của dự thảo Nghị quyết cho chính xác<sup>(1)</sup>. Trên cơ sở đó, biên tập lại các nội dung khác liên quan có trong dự thảo để đảm bảo tính thống nhất, phù hợp.</p> <p>3. Khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết dự kiến đối tượng áp dụng bao gồm: “<i>Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân</i></p>	<p>nhân dân tỉnh khóa XII đối với nội dung: Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum.</p> <p>Để việc tham mưu đảm bảo tiến độ thời gian theo ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 4369/UBND-KTTH ngày 26 tháng 12 năm 2022<sup>4</sup> (<i>thời gian hoàn thành ngày 15/05/2023</i>), trong thời gian chờ chủ trương của Thường trực HĐND tỉnh, Sở Tài chính đã chủ động có Văn bản gửi lấy ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan; tổ chức đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để kịp thời hoàn chỉnh dự thảo theo thời gian quy định.</p> <p>2. Sở Tài chính đã tiếp thu, hoàn chỉnh tên gọi của dự thảo Nghị quyết.</p> <p>3. Sở Tài chính đã tiếp thu, hoàn chỉnh Khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết, như sau:</p>

<sup>(1)</sup> Theo quan điểm của Sở Tư pháp, tên gọi (*trích yếu*) của dự thảo Nghị quyết có thể được biên tập lại theo hướng sau: “*Quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum*”.

<sup>4</sup> Về việc tham mưu các nội dung trình các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2023.

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
		<p><i>có liên quan đến việc giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn</i>". Theo quan điểm của Sở Tư pháp, với đối tượng áp dụng được dự kiến nêu trên là chưa cụ thể, chưa đầy đủ, chưa bao quát tất cả đối tượng có thể chịu sự tác động của dự thảo. Ví dụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Với đối tượng áp dụng được dự kiến tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết có thể phát sinh cách hiểu, Điều 29 Nghị định số 120/2021 quy định việc giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, hoặc, Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP quy định cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Tuy nhiên, 02 cách hiểu nêu trên đều chưa phù hợp, bởi Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP quy định phân công người trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn.</li> <li>- Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ <b>cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn</b> thì người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP<sup>(2)</sup> phải thuộc đối tượng áp dụng của dự thảo<sup>(3)</sup>.</li> </ul>	<p><i>"a) Người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.</i></p> <p><i>b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc hỗ trợ người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum."</i></p>

<sup>(2)</sup> Bao gồm cộng tác viên công tác xã hội, cộng tác viên trẻ em hoặc người có uy tín trong dòng họ, cộng đồng dân cư hoặc người có kinh nghiệm giáo dục, quản lý người chưa thành niên trong cơ sở bảo trợ xã hội có điều kiện, năng lực và kinh nghiệm giáo dục, giúp đỡ người được giáo dục.



STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
		<p>- Ngoài các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn thuộc đối tượng áp dụng của dự thảo thì một số đối tượng khác cũng phải chịu sự tác động của dự thảo như cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào việc tổ chức thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc phân công người trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn...</p> <p><b>4. (1)</b> Theo dự kiến tại Điều 2 dự thảo, mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn là 360.000 đồng/tháng/người. Mức hỗ trợ 360.000 đồng/tháng/người không thấp hơn mức tối thiểu quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá, làm rõ lý do trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn bằng mức hỗ trợ tối thiểu theo quy định.</p>	<p><b>4. (1)</b> Như nội dung đã giải trình theo ý kiến tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Kon Tum tại <b>mục 21 Phần II</b>, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Sở Tài chính đã dự thảo mức chi <b>bằng mức chi tối thiểu</b> quy định tại Nghị định số 120/2021/NĐ-CP của Chính phủ <b>360.000 đồng/tháng/người</b> và gửi lấy ý kiến của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Đến nay, hầu hết các đơn vị, địa phương đã tham gia ý kiến và thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết (<i>Trong đó, có mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn là 360.000 đồng/tháng/người</i>).</p> <p>Trên cơ sở ý kiến của các đơn vị, địa phương; Sở Tài chính đã hoàn chỉnh nội dung dự thảo về mức chi tại Điều 2 Nghị quyết theo đúng</p>

<sup>(3)</sup> Lưu ý: Cá nhân có liên quan đến việc giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn khác với cá nhân được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
		<p>(2) Bên cạnh đó, điểm b, khoản 1 Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP quy định: “<i>Một người có thể được phân công giáo dục, quản lý, giúp đỡ nhiều người nhưng không quá 03 người cùng một thời điểm</i>”. Như vậy, với dự kiến quy định mức chi hỗ trợ tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết được hiểu, một người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn được hưởng mức hỗ trợ là 360.000 đồng/tháng mà không phân biệt người được phân công trực tiếp giúp đỡ bao nhiêu người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Theo quan điểm của Sở Tư pháp, điều này là chưa phù hợp, chưa hợp lý.</p> <p>Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xem xét, chỉnh lý lại tên và nội dung của Điều 2 dự thảo Nghị quyết, bởi theo dự kiến, tên của Điều 2 cũng đồng thời là nội dung của Điều 2.</p> <p>(3) Sở Tư pháp nhận thấy, tại Điều 4 dự thảo Nghị quyết, với việc dự kiến tham mưu quy định kinh phí thực hiện hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các <b>cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ</b> do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành là chưa bảo đảm tính minh bạch trong quy định của văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Đề nghị cơ quan</p>	<p>quy định tại Thông tư số 82/2022/TT-BTC, phù hợp với điều kiện thực tế cũng như khả năng cân đối của ngân sách địa phương.</p> <p>(2) Sở Tài chính đã tiếp thu, hoàn chỉnh Khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:  <b>“Điều 2. Mức hỗ trợ, thời gian được hưởng hỗ trợ</b>  1. <i>Mức hỗ trợ</i>  a) <i>Người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn được hưởng mức hỗ trợ 360.000 đồng/tháng, đối với mỗi người được giáo dục, giúp đỡ.</i>  b) <i>Trường hợp người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn thực hiện không đủ một tháng thì mức hỗ trợ được tính theo số ngày thực tế nhân với 360.000 đồng/30 ngày.</i>”</p> <p>(3) Sở Tài chính đã tiếp thu, hoàn chỉnh Điều 3 dự thảo Nghị quyết như sau:  <b>“Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện</b>  <i>Kinh phí thực hiện hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo quy định.</i>”</p>

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
		<p>chủ trì soạn thảo xác định cụ thể cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ; nhiệm vụ mà cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện.</p> <p>(4) Khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật <b>trích dẫn</b> tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế. Sở Tư pháp nhận thấy, khoản 2 Điều 1 dự thảo chỉ viện dẫn đến một văn bản quy phạm pháp luật là Nghị định số 120/2021/NĐ-CP mà không phải là các văn bản quy phạm pháp luật; bên cạnh đó, Điều 75 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (<i>đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP</i>) quy định về kỹ thuật <b>viện dẫn</b> văn bản mà không phải trích dẫn văn bản. Từ những vấn đề nêu trên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo biên tập lại khoản 2 Điều 5 dự thảo đảm bảo từ ngữ chính xác, đúng quy định pháp luật.</p> <p>(5) Điểm a, khoản 2 Điều 50 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP; khoản 7 Điều 4 Thông tư số 82/2022/TT-BTC giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Vì vậy, việc Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi hỗ trợ nêu trên là phù hợp. Tuy nhiên, để dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính khả thi, dễ thực hiện trên thực tế, theo quan</p>	<p>(4) Sở Tài chính đã tiếp thu, hoàn chỉnh Khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị quyết.</p> <p>(5) Sở Tài chính đã tiếp thu, bổ sung thêm Khoản 2 vào Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:  <i>“2. Thời gian được hưởng hỗ trợ  Thời gian người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn được hưởng kinh phí hỗ trợ thực hiện theo quyết định phân công người trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường,</i></p>

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
		điểm của Sở Tư pháp, Sở Tài chính nghiên cứu, có hướng tham mưu, hướng dẫn về thời gian được hưởng mức hỗ trợ; thời gian được hưởng mức hỗ trợ trong trường hợp người được phân công giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn thực hiện không đủ một tháng; thời gian được hưởng mức hỗ trợ trong trường hợp người được phân công giúp đỡ không còn điều kiện giúp đỡ hoặc không hoàn thành trách nhiệm được giao theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 29 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP...	<i>thị trấn của cơ quan, tổ chức, cơ sở bảo trợ xã hội.”</i>
23	Các đơn vị, địa phương còn lại (Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh,...; Các huyện: Kon Plông, Kon Rẫy, Đăk Tô, Đăk Glei, Tu Mơ Rông, Sa Thầy ...)	Quá ngày 20/4/2023 các đơn vị, địa phương chưa có ý kiến tham gia, xem như thống nhất.	
<b>II</b>	<b>BÁO CÁO THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP (Báo cáo số 214/BC-STP ngày 31/05/2023)</b>	<p><b>Ý kiến thẩm định:</b></p> <p><b>1.</b> Phạm vi điều chỉnh: Để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính (<i>đã được sửa đổi, bổ sung</i>); Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đề nghị xem xét, biên tập lại khoản 1 Điều 1 dự thảo như sau: “<i>Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum</i>”. Tương tự, đề nghị xem xét, biên tập lại tên gọi dự thảo Nghị quyết và điểm b khoản 2 Điều 1 theo hướng trên.</p> <p><b>2.</b> Đối tượng áp dụng: Theo dự kiến tại điểm b khoản 2 Điều 1 dự thảo, một số đối tượng áp dụng được dự kiến là: “<i>Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến</i></p>	<p><b>1.</b> Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.</p> <p><b>2.</b> Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.</p>

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
		<p><i>việc hỗ trợ người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum</i>". Sở Tư pháp nhận thấy, không chỉ cơ quan, tổ chức cá nhân khác có liên quan đến việc hỗ trợ người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào việc tổ chức thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn cũng phải thuộc đối tượng áp dụng của Nghị quyết. Từ vấn đề nêu trên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, dự kiến đầy đủ đối tượng áp dụng để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Có thể xem xét, biên tập lại điểm b khoản 2 Điều 1 dự thảo như sau<sup>(5)</sup>: "<i>Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào việc tổ chức thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc hỗ trợ người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum</i>".</p> <p><b>3.</b> Đề nghị xem xét, chỉnh lý phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng với lý do đã được nêu tại mục 2 của Báo cáo này.</p> <p><b>4.</b> Theo dự kiến tại điểm a, khoản 1 Điều 2, một người khi được phân công trực tiếp giúp đỡ một người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn thì mức hỗ trợ là 360.000 tháng. Vì vậy, để dễ hiểu, thuận tiện trong việc tìm hiểu, áp dụng, đề nghị xem xét, biên tập lại điểm a, khoản 1 Điều 2 theo hướng sau: "<i>Người được phân công trực tiếp</i></p>	<p><b>3.</b> Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.</p> <p><b>4.</b> Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.</p>

<sup>(5)</sup> Lưu ý, nội dung tại điểm b khoản 2 Điều 1 được Sở Tư pháp biên tập lại chỉ mang tính tham khảo đối với cơ quan chủ trì soạn thảo.

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
		<p><i>giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn được hưởng mức hỗ trợ 360.000 đồng/tháng/người được giáo dục, giúp đỡ”.</i></p> <p><b>5.</b> Sở Tư pháp nhận thấy, mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn không thấp hơn mức tối thiểu được quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP. Tuy nhiên, mức hỗ trợ cụ thể đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp các cơ quan có liên quan căn cứ vào khả năng ngân sách, tính chất của công việc...để thuyết minh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định (<i>Sở Tư pháp không thẩm định mức hỗ trợ cụ thể</i>).</p>	<p><b>5.</b> Như nội dung đã giải trình tại <b>mục 21, 22 Phần II</b>, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, Sở Tài chính đã dự thảo mức chi <b>bằng mức chi tối thiểu</b> quy định tại Nghị định số 120/2021/NĐ-CP của Chính phủ <b>360.000 đồng/tháng/người</b> và gửi lấy ý kiến của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ này phát sinh trên địa bàn các huyện, thành phố và do ngân sách huyện tự đảm bảo theo phân cấp, đến nay, hầu hết các đơn vị, địa phương đã tham gia ý kiến và thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết (<i>Trong đó, có mức chi hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn là 360.000 đồng/tháng/người</i>).</p> <p>Trên cơ sở ý kiến của các đơn vị, địa phương; Sở Tài chính đã hoàn chỉnh nội dung dự thảo về mức chi tại Điều 2 Nghị quyết theo đúng quy định tại Thông tư số 82/2022/TT-BTC, phù hợp với điều kiện thực tế cũng như khả năng cân đối của ngân sách địa phương.</p>
<b>III</b>	<b>Ý KIẾN THÀNH VIÊN ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH</b>	<b>Tại Phiên họp thường kỳ tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh</b>	

STT	Tên đơn vị	Nội dung	
		Nội dung góp ý	Nội dung Sở Tài chính tiếp thu, hoàn chỉnh
1	Sở Tài nguyên Môi trường; Sở Công thương; Sở Y tế; Ban Dân tộc; Sở Xây dựng; Sở Khoa học công nghệ; Sở Văn hóa Thể thao Du lịch; Sở Giao thông vận tải; Sở Tài chính; Sở Thông tin truyền thông; Sở Giáo dục đào tạo; Thanh tra tỉnh; Sở Nông nghiệp PTNT; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Ngoại vụ; Sở Lao động TB và XH; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Tư pháp.	<b>Ý kiến tham gia:</b> Thống nhất	